

QUY ĐỊNH

về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách
tham mưu, giúp việc của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khoá XVI;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh như sau:

Điều 1. Chức năng

Cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo công tác mặt trận; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác mặt trận theo Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ

Tham mưu, giúp việc Ban Thường trực, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ và Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp và thống nhất hành động; kế hoạch công tác của Ban Thường trực và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của tỉnh và chỉ đạo của Ban Thường trực, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; thực hiện quy chế dân chủ, giám sát và phản biện xã hội theo quy định.

2. Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát theo Điều lệ, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

3. Hướng dẫn thực hiện Điều lệ, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo phân công, phân cấp.

4. Sơ kết, tổng kết công tác mặt trận và các cuộc vận động, các phong trào thi đua theo phân công, phân cấp.

5. Quản lý, điều hành, đảm bảo điều kiện hoạt động của cơ quan; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn, năng lực và kỹ năng công tác; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh. Đề xuất các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích đối với cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan chuyên trách công tác mặt trận.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc tỉnh giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Lãnh đạo

1.1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh gồm có Chủ tịch và có từ 02 đến 03 Phó Chủ tịch.

1.2. Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số.

2. Các đơn vị trực thuộc

Có 04 đơn vị trực thuộc, cụ thể:

2.1. Văn phòng

Tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Ban Thường trực và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh về công tác tổng hợp, thi đua - khen thưởng, thông tin, văn thư - lưu trữ, hành chính - quản trị.

2.2. Ban Tổ chức - Tuyên giáo

Tham mưu, giúp việc cho Ban Thường trực và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh về công tác tổ chức - cán bộ; công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ; công tác đối ngoại nhân dân của Mặt trận; công tác tuyên truyền; công tác tôn giáo, dân tộc và tập hợp ý kiến kiến nghị của các tầng lớp nhân dân.

2.3. Ban Phong trào

Tham mưu, giúp việc cho Ban Thường trực và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tổ chức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận chủ trì; phát động và tham gia thực hiện các cuộc vận động và các phong trào do Đảng, Nhà nước phát động.

2.4. Ban Dân chủ pháp luật

Tham mưu, giúp việc Ban Thường trực và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh về các lĩnh vực công tác: Thực hiện vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích chính

đảng của nhân dân; tham gia thực hiện dân chủ, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; giám sát và phản biện xã hội; công tác tiếp dân, xử lý và giám sát giải quyết đơn thư khiếu nại - tố cáo của công dân.

3. Biên chế

Biên chế của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giao hằng năm.

Điều 4. Tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức

1. Tiêu chuẩn chức danh

Theo khung năng lực vị trí việc làm do Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

2. Cơ cấu cán bộ, công chức

Theo vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về công tác chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ báo cáo đối với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2. Đối với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy mà thường xuyên là Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (thông qua Đảng đoàn); thực hiện chế độ báo cáo; tham mưu đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

3. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh

Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh với Thường trực Hội đồng nhân dân và lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh là quan hệ phối hợp công tác.

4. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; ban cán sự, đảng đoàn; các sở, ban, ngành và các đoàn thể chính trị - xã hội

4.1. Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; ban cán sự, đảng đoàn; các sở, ban, ngành là quan hệ phối hợp công tác.

4.2. Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh với các tổ chức chính trị - xã hội là quan hệ phối hợp thống nhất hành động.

5. Đối với huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện

5.1. Đối với huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh với huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ phối hợp công tác.

5.2. Đối với cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện

Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh với cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện là quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh căn cứ Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện; tiến hành sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cơ quan, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các đơn vị trực thuộc.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc triển thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Đoàn Chủ tịch UBTW MTTQ Việt Nam,
- Các ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- BCS đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Mạnh Hiến